TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN THANH KHÊ – TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 84/2023/HS.ST
Ngày 27-7-2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hoàng Dũng.
Các Hội thẩm nhân dân:
1) Bà Lê Thị Nhớ.
2) Bà Nguyễn Thị Hồng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Minh Tâm, Thư ký Toà án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà Võ Thị Minh Hiếu, Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 85/2023/TLST-HS ngày 30 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 85/2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 7 năm 2023, đối với bị cáo:

Lê Hoàng Huy Th *(tên gọi khác: không)*, sinh ngày 25/8/1996, tại tỉnh TTH; Nơi đăng ký HKTT: số 589 LLQ, tổ dân phố ĐD, thị trấn LC, huyện PL, tỉnh TTH; Nơi ở hiện tại: số 249/115/05 HHT, tổ 30, phường HK, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng; giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; nghề nghiệp: Lập trình viên; trình độ học vấn: 12/12; con ông Lê Đăng Đ (sinh năm 1955) và bà Nguyễn Thị L (sinh năm 1957); gia đình bị cáo có 03 chị em, bị cáo là con thứ ba; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: ngày 03/01/2023, bị Công an quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xử phạt vi phạm hành chính về hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ;

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú", có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Hoàng Huy Th chưa có giấy phép lái xe ô tô hạng B2 theo quy định, vào khoảng cuối năm 2018, đầu năm 2019, Th thông qua mạng xã hội facebook liên hệ với một tài khoản facebook (không rõ thông tin, chủ tài khoản) đặt mua giấy phép lái xe hạng B2 với giá 10.000.000 đồng. Sau khi thoả thuận xong, Th cung cấp thông tin cá nhân gồm hình ảnh giấy chứng minh nhân dân, ảnh thẻ (3 x 4) cm, địa

chỉ nơi nhận đồng thời chuyển khoản số tiền cọc 4.000.000 đồng vào tài khoản của người làm giả giấy phép lái xe. Khoảng 10 ngày sau, Th nhận được bưu phẩm gồm: 01 bộ hồ sơ và 01 giấy phép lái xe hạng B2 số 510181004740 mang tên Lê Hoàng Huy Th; sinh ngày 25/8/1996; nơi cư trú: thị trấn LC, huyện PL, tỉnh TTH do Sở Giao thông vận tải tỉnh TTH cấp ngày 14/3/2018 (không xác định được nhân thân lai lịch người gửi và người giao hàng). Sau đó, Th đã chuyển khoản tiếp số tiền còn lại là 6.000.000 đồng như đã thỏa thuận. Sau khi có được giấy phép lái xe giả trên, Th thường xuyên sử dụng để điều khiển xe ô tô tham gia giao thông đường bộ nhưng chưa bị các cơ quan chức năng phát hiện.

Đến lúc 22 giờ 45 phút, ngày 24/12/2022, Th điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 75A – 139.00 (xe do Th đứng tên chủ sở hữu) đi từ đường HHT ra đường DBP về hướng hầm chui, do Th chuyển hướng không có tín hiệu báo hướng rẽ nên bị Tổ công tác Đội Cảnh sát giao thông – trật tự Công an quận Thanh Khê ra tín hiệu dừng phương tiện để kiểm tra tại trước số nhà 229 Điện Biên Phủ, phường Hòa Khê, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. Tại đây, Th xuất trình giấy phép lái xe hạng B2 trên, do nghi ngờ giấy phép lái xe của Th là giả nên Đội Cảnh sát giao thông – trật tự bàn giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê xác minh, xử lý. Quá trình điều tra, Th khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Do hiện nay Th đã đổi tài khoản facebook và tài khoản ngân hàng nên không còn lưu và nhớ thông tin tài khoản facebook, thông tin tài khoản ngân hàng của người đã nhận làm giấy phép lái xe cho Th; đối với bộ hồ sơ làm giả giấy phép lái xe do Th thay đổi chỗ ở thường xuyên nên đã làm thất lạc.

Vật chứng tạm giữ: 01 giấy phép lái xe hạng B2, số 510181004740 mang tên Lê Hoàng Huy Th (lưu theo hồ sơ vụ án).

Tại Kết luận giám định số: 73/KL-KTHS ngày 31/01/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng kết luận: 01 giấy phép lái xe hạng B2, số 510181004740, mang tên Lê Hoàng Huy Th; sinh ngày 25/8/1996; nơi cư trú: Thị trấn LC, huyện PL, tỉnh TTH do Sở giao thông vận tải tỉnh TTH cấp ngày 14/3/2018 là giả.

Tại Công văn số: 48/SGTVT-QLĐT,SH&NL ngày 09/02/2023 của Sở Giao thông vận tải tỉnh TTH trả lời: giấy phép lái xe hạng B2, số 510181004740, mang tên Lê Hoàng Huy Th; sinh ngày 25/8/1996; nơi cư trú: Thị trấn LC, huyện PL, tỉnh TTH không có tên trong danh sách quản lý giấy phép lái xe cơ giới đường bộ, tại Phòng Quản lý đào tạo, sát hạch và người lái Sở Giao thông vận tải tỉnh TTH.

Tại bản Cáo trạng số: 89/CT-VKS ngày 29 tháng 6 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê đã truy tố bị cáo Lê Hoàng Huy Th về tội: *"Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức"* quy định tại khoản 1 Điều 341 của Bộ luật Hình sự năm 2015 *(đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).*

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo theo như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Hoàng Huy Th phạm tội: *"Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức"* và áp dụng khoản 1 Điều 341; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 *(đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017),* xử phạt bị cáo Th từ 12

(mười hai) đến 18 *(mười tám)* tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Về xử lý vật chứng: Lưu giữ trong hồ sơ vụ án 01 giấy phép lái xe hạng B2, số 510181004740 mang tên Lê Hoàng Huy Th.

Bị cáo Lê Hoàng Huy Th ăn năn hối lỗi về hành vi phạm tội của mình và mong Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đều đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Trong quá trình điều tra và truy tố, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, lời khai nhận tội của bị cáo Lê Hoàng Huy Th phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, đã có đủ cơ sở kết luận:

Do ý thức coi thường pháp luật, coi thường các quy định về quản lý hành chính của Nhà nước nên khoảng cuối năm 2018 đầu năm 2019, Lê Hoàng Huy Th cung cấp ảnh thẻ (3x4) cm và thông tin cá nhân cho 01 tài khoản facebook (không rõ nhân thân, lai lịch) để đặt làm 01 giấy phép lái xe hạng B2, số 510181004740 mang tên Lê Hoàng Huy Th; sinh ngày 25/8/1996; nơi cư trú: thị trấn LC, huyện PL, tỉnh TTH do Sở Giao thông vận tải tỉnh TTH cấp ngày 14/3/2018 rồi cất giấu trong người và sử dụng khi cần nhằm mục đích lừa dối các cơ quan chức năng, điều khiển trái phép xe ô tô tham gia giao thông đường bộ. Đến ngày 24/12/2022, tại trước số nhà 229 Điện Biên Phủ, phường Hòa Khê, quận Thanh Khê, TP. Đà Nẵng khi bị Tổ công tác Đội Cảnh sát giao thông – trật tự Công an quận Thanh Khê kiểm tra hành chính, Th xuất trình giấy phép lái xe nêu trên thì bị lực lượng chức năng phát hiện nghi vấn giấy phép lái xe hạng B2 của Th là giả. Tại Kết luận giám định số 73/KL-KTHS ngày 31/01/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng kết luận: 01 giấy phép lái xe hạng B2, số 510181004740, mang tên Lê Hoàng Huy Th; sinh ngày 25/8/1996; nơi cư trú: Thị trấn LC, huyện PL, tỉnh TTH do Sở giao thông vận tải tỉnh TTH cấp ngày 14/3/2018 là giả.

Như vậy, hành vi của bị cáo Th đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức"* tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật Hình sự năm 2015 *(được sửa đổi, bổ sung năm 2017)*. Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê truy tố bị cáo với tội danh như trên là có căn cứ, đúng pháp luật, cần được chấp nhận.

[3] *Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy*:

Hành vi phạm tội của bị cáo Th là nguy hiểm cho xã hội, được thực hiện

với lỗi cố ý. Bản thân bị cáo là người thành niên, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi làm giả giấy phép lái xe để lừa dối cơ quan, chức năng là hành vi trái pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, nhằm đạt được quyền điều khiển phương tiện tham gia giao thông để mặc cho hậu quả có thể xảy ra. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính Nhà nước, ảnh hưởng đến uy tín cũng như sự hoạt động bình thường của các cơ quan, tổ chức trong lĩnh vực quản lý hành chính cơ quan Nhà nước về con dấu, tài liệu; đồng thời gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, an toàn giao thông đường bộ.

[4] *Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thì thấy*:

Bị cáo Lê Hoàng Huy Th không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo đã thật sự thành khẩn khai báo, thực sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do đó, bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i và s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 *(đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).* Đây là những tình tiết được Hội đồng xét xử xem xét để giảm nhẹ cho bị cáo một phần mức hình phạt nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Hội đồng xét xử thấy rằng, hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ với lỗi chuyển hướng không có tín hiệu báo hướng rẽ của bị cáo Th bị phát hiện và xử lý cùng một thời gian với hành vi làm giả bằng lái xe trong vụ án. Xét thấy hành vi vi phạm hành chính này của bị cáo có mức độ gây nguy hiểm cho xã hội là ít nghiêm trọng; bị cáo đã bị cơ quan có thẩm quyền ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính và đã thực hiện nộp phạt xong theo biên lai thu thuế, phí, lệ phí và thu phạt vi phạm hành chính số MMO-2023 ngày 22/02/2023; ngoài lần phạm tội này bị cáo chấp hành tốt các chính sách, pháp luật của Nhà nước; bị cáo không có tình tiết tăng nặng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; bản thân bị cáo là người có trình độ học vấn, chuyên môn cao, nghề nghiệp ổn định, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo. Vì vậy, không nhất thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 cho bị cáo được hưởng án treo như đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát cũng không ảnh hưởng đến công cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm, không ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự và an toàn xã hội; đồng thời đề cao chính sách nhân đạo và khoan hồng của Nhà nước, luôn tạo điều kiện cho người phạm tội có cơ hội sửa chữa, tu dưỡng bản thân thành người công dân tốt, có ích cho xã hội.

[5] *Về hình phạt bổ sung:* Căn cứ khoản 4 Điều 341, Điều 35 Bộ luật hình sự, xét thấy cần phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Lê Hoàng Huy Th về hành vi "Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức".

[6] *Về xử lý vật chứng:* Đối với 01 giấy phép lái xe hạng B2 số 510181004740 mang tên Lê Hoàng Huy Th; sinh ngày 25/8/1996; nơi cư trú: thị trấn LC, huyện PL, tỉnh TTH do Sở Giao thông vận tải tỉnh TTH cấp ngày 14/3/2018 tiếp tục lưu trữ tại hồ sơ vụ án.

[7] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] *Vấn đề khác:* Đối với hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ, Công an quận Thanh Khê đã ra quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Đối với người nhận làm bằng lái xe ô tô cho Th hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch do Th không còn lưu giữ thông tin liên quan, Cơ quan Cảnh sát Điều tra tiếp tục làm rõ, xử lý sau.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 341; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo Lê Hoàng Huy Th phạm tội: *"Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức"*.

Xử phạt bị cáo Lê Hoàng Huy Th 12 *(mười hai)* tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 24 *(hai mươi bốn)* tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm *(27/7/2023)*.

Giao bị cáo Th cho Ủy ban nhân dân phường Hòa Khê, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án này và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

2. Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 4 Điều 341 và Điều 35 Bộ luật Hình sự năm 2015. Phạt tiền bị cáo Lê Hoàng Huy Th 20.000.000đ *(hai mươi triệu đồng)* nộp ngân sách Nhà nước.

3. Xử lý vật chứng: Tiếp tục lưu trữ tại hồ sơ vụ án 01 giấy phép lái xe hạng B2 số 510181004740 mang tên Lê Hoàng Huy Th; sinh ngày 25/8/1996; nơi cư trú: thị trấn LC, huyện PL, tỉnh TTH do Sở Giao thông vận tải tỉnh TTH cấp ngày 14/3/2018.

4. Án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Lê Hoàng Huy Th phải nộp 200.000đ *(hai trăm nghìn đồng)* án phí Hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331 và 333 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án *(27/7/2023)*.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

(Đã giải thích về chế định án treo)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Trần Hoàng Dũng

Nơi nhận:
- TAND thành phố Đà Nẵng;
- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- Sở tư pháp thành phố Đà Nẵng;
- VKSND quận Thanh Khê;
- Cơ quan điều tra Công an quận Thanh Khê;
- Cơ quan thi hành án hình sự CA Đà Nẵng;
- Chi cục THADS quận Thanh Khê;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.